**KẾ HOẠCH TƯ VẤN, HỖ TRỢ HỌC SINH TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ DẠY HỌC LỚP 8**

**(dành cho một nhóm học sinh có cùng vấn đề)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xác định khó khăn của học sinh**  **trong**  **hoạt động giáo dục** | | **Xây dựng kế hoạch tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục** | | | | | | |
| Hoạt động giáo dục/ Môn học | Khó khăn của học sinh  *(Xác định rõ tên của khó khăn đó/ hoặc tên nhóm khó khăn đó trong hoạt động giáo dục/môn học)* | Mục tiêu  *(Xác định rõ kết quả kỳ vọng sau khi kết thúc chủ đề/ nội dung/hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho học sinh)* | Nội dung tư vấn, hỗ trợ  *(Cách thức tư vấn, hỗ trợ là thực hiện chủ đề độc lập hoặc 1 nội dung*  *được lồng ghép vào 1 hoạt động trong HDGD/môn học)* | Thời gian  *(Xác định thời gian bắt đầu và kết thúc)* | Người thực hiện (*Giáo viên bộ môn, Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn học đường hoặc chuyên gia ...)* | Phương tiện và điều kiện thực hiện | Đánh giá kết quả tư vấn, hỗ trợ (*dự kiến cách thu thập thông tin để đánh giá mức độ đáp ứng mục tiêu)* |
| Công tác chủ nhiệm lớp | + Học sinh ngại tiếp xúc: như né tránh không nhìn thẳng vào phía GV, khi học trực tuyến không chịu tương tác..  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | 100% (5/5 HS):  + HS mạnh dạn, tự tin tiếp xúc với GV. | - Thực hiện 1 hoạt động tổ chức Trò chơi “Hiểu ý đồng đội”… lồng ghép trong giờ sinh hoạt lớp hằng tuần | - 10p/ hằng tuần trong giờ SHCN.  - Trong các buổi hoạt động ngoại khóa. | GVCN và HS trong lớp | - Phần thưởng (kẹo, bánh, đồ dùng học tập. | - Quan sát biểu hiện của HS khi tiếp xúc với GV  - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp. |
| + Ngại tâm sự, chia sẻ với giáo viên: Không trả lời khi được GV hỏi thăm, không chia sẻ với người khác chuyện riêng tư như tình bạn khác giới, thay đổi sinh lí cơ thể..  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | 100% (5/5 HS):  + HS cởi mở, tâm sự những vấn đề khó khăn, thầm kín khi gặp phải với GV. | - Tạo hộp thư “Điều em muốn nói” để HS chia sẻ tâm tư cá nhân.  - Hoặc tổ chức chuyên đề “Tìm hiểu về đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi vị thành niên” | - Trong suốt quá trình công tác chủ nhiệm.  - Hoạt động ngoại khóa | GVCN  Phối hợp GVBM, phụ huynh HS, bạn bè. | - Hộp thư “Điều em muốn nói”.  - Máy tính, máy chiếu để thực hiện ngoại khóa. | - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS chủ động chia sẻ với GV những điều mình còn thắc mắc hoặc vấn đề khó khăn gặp phải |
| + Không hợp tác với giáo viên trong các giờ học khi GV gọi trả lời câu hỏi, khi hoạt động nhóm…  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | + HS mạnh dạn phát biểu xây dựng bài, tích cực tham gia hoạt động nhóm… | - Tổ chức chuyên đề “Rèn kĩ năng giao tiếp - ứng xử với thầy cô và với bạn bè” lồng ghép trong tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp | - Trong các buổi hoạt động ngoại khóa. | GVCN  Phối hợp GVBM, và HS trong lớp | - Máy tính, máy chiếu. | - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS mạnh dạn, tự tin, biết trình bày ý kiến cá nhân của mình. |
| + Không tuân thủ các nội quy của lớp, trường: như không đồng phục, thường đi học trễ, chửi thề, nghỉ học không phép...  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | 100% (5/5 HS):  + HS thực hiện nghiêm túc nội qui trường lớp; đồng phục, đi học đúng giờ, nghỉ học có xin phép, không nói tục chửi thề… | - GVCN trao đổi, phối hợp với phụ huynh (đúng nội dung, đúng mức độ) để tìm hướng khắc phục… | - 10p/ hằng tuần trong giờ SHCN.  - Trong các buổi hoạt động ngoại khóa. | GVCN  Phối hợp phụ huynh HS. | Tổ chức họp PHHS hoặc trao đổi qua điện thoại, Zalo… | - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS nhận ra khuyết điểm và sửa chữa bằng việc thực hiện tốt nội quy của lớp, trường. |
| + Có những hành vi "thô lỗ”: như "soi mói", "bình luận" hoặc lời nói, hành động khiếm nhã về GV.  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | 100% (5/5 HS):  + HS ứng xử có văn hóa với GV như không soi mói, bình luận khiếm nhã về GV… | - Tổ chức chuyên đề “Rèn kĩ năng giao tiếp - ứng xử với thầy cô và với bạn bè” lồng ghép trong tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp | - Trong các buổi hoạt động ngoại khóa. | GVCN  Phối hợp GVBM và HS trong lớp | - Máy tính, máy chiếu. | - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS có những ứng xử chuẩn mực hơn trong giao tiếp với GV. |
|  | + Không lễ phép: Không chào hỏi, trả lời cộc cằn, “trả treo” với giáo viên…  - Nhóm khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với giáo viên (SL:05 HS) | 100% (5/5 HS):  + Lễ phép với thầy cô; chào hỏi khi gặp thầy cô, nói chuyện có thưa gửi, không trả treo GV.. | - Tổ chức chuyên đề “Rèn kĩ năng giao tiếp - ứng xử với thầy cô và với bạn bè” lồng ghép trong tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp | - Trong các buổi hoạt động ngoại khóa. | GVCN  Phối hợp GVBM và HS trong lớp | - Máy tính, máy chiếu. | - Kết quả thu được (5/5HS) 100% HS có những ứng xử chuẩn mực hơn trong giao tiếp với GV. |